TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BUÔN HỒ** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2017/HSST
Ngày 29/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Kim Chung.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hồ Văn Hạnh
2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Nông Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Từ Quốc Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ xét xử sơ thẩm công khai, lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 64/2017/HSST ngày 27/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Minh Ph** (tên gọi khác: L), sinh ngày 10/9/1994, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Đường X, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị S; có vợ: Hồ Huỳnh Như Ng và có 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án về tội "Cố ý gây thương tích", Ngày 04/02/2015 phạm tội "Cố ý gây thương tích", Ngày 08/4/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" sau đó bị cáo chấp hành hình phạt tại trại giam Công an tỉnh Đắk Lắk đến ngày 05/5/2016 chấp hành xong hình phạt. Ngày 16/9/2017 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 16/9/2017, ngày 22/9/2017 bị khởi tố và chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Buôn Hồ, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài tiệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/9/2017, Lê Minh Ph liên lạc qua điện thoại bằng sim rác với một người phụ nữ tên Tr (Không rõ họ, nhân thân, lai lịch) trú tại km N, xã Ea, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, qua đó Tr nhờ Ph mua nửa lạng ma túy đá và thỏa thuận giá 32.000.000 đồng, Ph đồng ý. Do đó, đến khoảng 20 giờ cùng ngày Ph đến hẻm M đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk gặp một người phụ nữ tên Ch (Không biết rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) hỏi mua nửa lạng ma túy đá, hai bên thỏa thuận giá 30.000.000 đồng, Ch đồng ý và hẹn 30 phút sau mới có, rồi Ph quay về lại phòng trọ. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang ở phòng trọ thì Ch mang đến giao cho Ph một gói ma túy đá còn tiền 30.000.000 đồng Ph hẹn trả cho Ch sau, Ch đồng ý. Nhận gói ma túy Ph bỏ vào túi quần trước bên phải, rồi gọi điện thoại di động bằng sim rác hẹn người phụ nữ tên Tr đến ngã ba đường H giao nhau với đường L thuộc tổ dân phố Z, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk để lấy ma túy, sau đó Ph gọi xe taxi đến chở đi thị xã B để bán ma túy đá và rủ chị Hồ Huỳnh Như Ng là vợ cùng đi, nhưng không nói rõ lý do đi làm gì, chị Ng đồng ý và bế con nhỏ sinh năm 2017 cùng đi. Một lúc sau anh Trần Văn L là người điều khiển xe taxi đến chở Ph, chị Ng và con chị Ng đi thị xã B. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì xe taxi mới tới ngã ba đường H giao nhau với đường L thuộc tổ dân phố Z, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk thì dừng lại. Chị Ng, cháu nhỏ và anh L ngồi trên xe taxi, còn Ph xuống xe đi bộ một mình đến gặp Tr để giao ma túy đá như đã hẹn thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ bắt quả tang, thu giữ 01 gói nilon bên trong có các cục chất rắn màu trắng bỏ ở túi quần trước bên phải, Ph khai đây là ma túy đá.

Vật chứng vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ gồm: 01 gói nilon trong suốt, bên trong có chứa các cục chất rắn màu trắng dạng tinh thể, Phkhai đây là chất ma túy đá và 01 chiếc điện thoại di động Nokia Model 105, số Imel 359729/06/236898/1.

Kết luận giám định số 581/GĐMT-PC54, ngày 22 tháng 9 năm 2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Các cục chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt được niêm Phgửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 28,9493 gam, loại ma túy Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 64/KSĐT-HS ngày 24/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ truy tố bị cáo: Lê Minh Ph về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 và điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Xét hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Minh Ph mức án từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/9/2017.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên tịch thu và tiêu hủy khối lượng 28,4891 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiêc điện thoại di động Nokia Model 105, số Imel 359729/06/236898/1 mà bị cáo đã dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì và nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 16/9/2017, tại Tổ dân phố Z, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy Mathamphetamine, khối lượng (trọng lượng) 28,9493 gam.

Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, phù hợp với bản kết luận giám định của phòng KTHS Công an tỉnh Đắk Lắk, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 và điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định :

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì …….

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

……

m) Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ hai mươi gam đến dưới một trăm gam;

….".

[3] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là công dân có đủ nhận thức và biết rõ ma túy đá là chất kích thích

gây nghiện mà nhà nước có chính sách độc quyền quản lý, mọi hành vi xâm hại đều phải bị trừng trị. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 28,9493 gam. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma tuý mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân của những hành vi nguy hiểm khác cho toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, thiệt hại mà nó gây ra không những là gây hại về trước mắt đối với những người sử dụng chất ma tuý mà còn gây hại đến toàn cộng đồng, tác động của nó ảnh hưởng xấu và lâu dài cho xã hội. Đặc biệt tội phạm về ma tuý đang diễn biến phức tạp và là hiểm hoạ của toàn cầu. Do đó, HĐXX thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới bảo đảm tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ph đã có tiền án, trước đó bị cáo đã bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích, quá trình cải tạo cũng như sau khi chấp hành xong hình phạt trở về lại với cộng đồng bị cáo không chịu rèn luyện, tu tâm dưỡng tính để cải tạo bản thân mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS nên cần xử lý nghiêm minh, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người có thời gian phục vụ trong Quân đội và được tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến; Bố của bị cáo được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của BLHS nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Xét mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian phù hợp mới đảm bảo tính giáo dục, cải tạo riêng và răn đe đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Trong vụ án này có đối tượng tên Ch là người bán ma túy Methamphetamine cho bị cáo và đối tượng tên Tr là người mua ma túy của bị cáo, nhưng bị cáo không biết cụ thể họ tên, nhân thân, lai lịch của những người này. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh làm rõ nhưng chưa có căn cứ để xử lý. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ đang tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ thì xử lý sau.

[8] Đối với chị Hồ Huỳnh Như Ng là vợ của bị cáo đi cùng xe Taxi với bị cáo xuống thị xã Buôn Hồ; anh L là người điều khiển xe Taxi. Những người này hoàn toàn không biết hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ không xử lý là có căn cứ.

[9] Đối với chiếc điện thoại di động Nokia Model 105, số Imel 359729/06/236898/1 quá trình điều tra xác định bị cáo đã dùng liên lạc với đối tượng tên Tr để bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[10] Đối với chiếc sim điện thoại mà bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy là sim rác, sau khi sử dụng bị cáo tháo vứt, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ đã tiến hành điều tra, xác minh, truy tìm nhưng bị thất lạc không thu giữ được.

[11] Các biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu và tiêu hủy khối lượng 28,4891 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiêc điện thoại di động Nokia Model 105, số Imel 359729/06/236898/1 mà bị cáo đã dùng vào việc phạm tội, phù hợp điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh Ph phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **LÊ MINH PH 08 (tám)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 16/9/2017.

Các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu và tiêu hủy khối lượng 28,4891 gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động Nokia Model 105, số Imel 359729/06/236898/1 mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Minh Ph phải chịu 200.000 đđồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPCQ.

Trương Kim Chung